TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 20 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn"*. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Ngọc L- Sinh năm 1988

Chị Đỗ Thùy D - Sinh năm 1991

Cùng đăng ký tạm trú và nơi ở hiện nay: Số nhà 035,đường M, tổ 10, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc L và chị Đỗ Thùy D kết hôn vào ngày 08 tháng 4 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện, không do bên nào ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và cách quản lý, điều hành công việc từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương

nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Trần Quang L, sinh ngày 10/3/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị Đỗ Thùy D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Ngọc L cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Hiện nay anh Trần Ngọc L là phóng viên tại báo điện tử nhân đạo và đời sống thu nhập trung bình hàng tháng là 15.000.000đ. Chị Đỗ Thùy D đang làm tại Ngân hàng Nông nghiệp Agribank phường Cốc Lếu , thành phố Lào Cai thu nhập trung bình hàng tháng là 10.000.000đ.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc L và chị Đỗ Thùy D cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Quang L, sinh ngày 10/3/2016 cho chị Đỗ Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Trần Quang L đủ 18 tuổi. Anh Trần Ngọc L có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Trần Quang L đủ 18 tuổi. Anh Trần Ngọc L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357,Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Ngọc L và chị Đỗ Thùy D mỗi người phải chịu 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008397 ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- tại UBND Phường D;
Thành phố Lào Cai
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Dung